TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**116/**2022/HNGĐ-PT
Ngày: 09/9/2022
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quyết Thắng**
Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Đức Lập**
Ông Hoàng Chí Nguyện
Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hằng**
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 09/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 94/2022/TLPT-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc "Ly hôn".

Do Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 176/2022/HNGĐ-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, HN bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 160/2022/QĐXX-PT ngày 27/7/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2022/QĐ-HPT ngày 16/8/2022, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị B.T.Ư, sinh năm 1993.
HKTT: Thôn X, xã V.H, B.V, HN.
Hiện ở: Xóm C.N, xã T.Đ, huyện L.S, HB.

**** Bị đơn:*** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992.
HKTT: Thôn X, xã V.H, B.V, HN.

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:*** Luật sư N.V.C – Công ty Luật TNHH Giáp và cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư thành phố HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn là chị B.T.Ư trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ư kết hôn với anh T trên cơ sở có tìm hiểu và tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 12/02/2015 tại UBND xã V.H. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau ngay tại thôn X, xã V.H. Chung sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T nợ nần cờ bạc, không có trách nhiệm với vợ con, anh T còn đánh chửi, vợ chồng bất đồng quan điểm hay cãi vã, mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài không giải quyết được. Chị Ư đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã T.Đ, huyện L.S, tỉnh H.B ở từ ngày 19/6/2021. Vợ chồng đã ly thân và cắt đứt mọi

quan hệ tình cảm từ thời gian đó cho đến nay. Nay chị Ư xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, mâu thuẫn không thể hàn gắn, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung, tên là N.T.V, sinh ngày 04/11/2015 và N.Q.A, sinh ngày 09/12/2019. Hiện hai cháu đang ở với anh T. Giải quyết ly hôn, chị Ư yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung; nếu không được thì xin được nuôi cháu A vì cháu còn nhỏ, cần được mẹ chăm sóc nuôi nấng. Vấn đề việc cấp dưỡng nuôi con chị không có yêu cầu.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức, công nợ chung : Chị khẳng định chị và anh T không có.

**** Tại bản tự khai cũng như tại phiên tòa, bị đơn là anh Nguyễn Văn T trình bày:***

Anh T và chị Ư kết hôn với nhau trên cơ sở có tìm hiểu và tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 12/02/2015 tại UBND xã V.H. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau ngay tại gia đình anh. Cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính cách, hay cãi vã nhau, không tìm thấy Tg nói chung, mâu thuẫn chưa đến mức phải ly hôn. Nay anh T xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh T có nguyện vọng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con cái. Anh T chỉ đồng ý ly hôn khi chị Ư giao cả hai con cho anh T được nuôi dưỡng. Nếu chị Ư kiên quyết ly hôn thì anh đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Về con chung: Anh T thừa nhận có 02 con chung, tên là N.T.V, sinh ngày 04/11/2015 và N.Q.A, sinh ngày 09/12/2019. Nếu giải quyết ly hôn, anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Hiện hai cháu đang ở với anh T. Vấn đề cấp dưỡng: Anh T không yêu cầu.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức, công nợ chung : Anh khẳng định anh và chị Ư không có.

Tại Bản án số 176/2022/HNGĐ-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, HN đã xử và quyết định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị B.T.Ư đối với anh Nguyễn Văn T. Cho chị B.T.Ư được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Có 02 con chung là cháu N.T.V, sinh ngày 04/11/2015 và cháu N.Q.A, sinh ngày 09/12/2019.

Vấn đề nuôi dưỡng con chung: Giao cháu N.Q.A cho chị B.T.Ư trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Giao cháu N.T.V cho anh Nguyễn Văn T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T, chị Ư cho đến khi anh chị có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh T, chị Ư được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức: Không có.

4. Về công nợ chung: Không có.

Ngày 09/5/2022, anh Nguyễn Văn T kháng cáo với nội dung: Không đồng ý giao con chung là cháu N.Q.A cho chị B.T.Ư chăm sóc, nuôi dưỡng vì chị Ư không có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng và anh T đề nghị được chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút đơn kháng cáo, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Các đương sự và hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của người kháng cáo nằm trong thời hạn nên chấp nhận.

Về nội dung: Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận với nhau vè việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Xét thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện nên đề nghị hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của người kháng cáo nằm trong thời hạn kháng cáo, đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên được chấp nhận đưa ra xét xử phúc thẩm.

Về nội dung: Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận với nhau vè việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Xét thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện nên sửa án sơ thẩm và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn T. Sửa Bản án số 176/2022/HNGĐ-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, HN và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Giao cháu N.T.V, sinh ngày 04/11/2015 cho chị B.T.Ư chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

- Giao cháu N.Q.A, sinh ngày 09/12/2019 cho anh Nguyễn Văn T chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Chị B.T.Ư và anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị B.T.Ư và anh Nguyễn Văn T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 60237 ngày 18/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, HN.

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- *VKSND TP. HN;*
- *TAND huyện Ba Vì;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Vì;*
- *Đương sự;*
- *Lưu: HS, VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Quyết Thắng